

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI BỆNH VIỆN TƯ NHÂN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

VÕ DUY ÂN*

Để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của người dân. Nhà nước đã sử dụng các công cụ chính sách, pháp luật tác động có mục đích, có tổ chức vào quá trình tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân nhằm đạt được mục tiêu của Nhà nước về y tế trong từng giai đoạn lịch sử. Tuy nhiên, hoạt động quản lý nhà nước đối với bệnh viện tư nhân vẫn còn một số bất cập, hạn chế nhất định do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Bài viết phân tích thực trạng và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với bệnh viện tư nhân tại TP. Hồ Chí Minh hiện nay.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; bệnh viện; bệnh viện tư nhân; TP. Hồ Chí Minh; giải pháp.

In order to meet the needs of medical examination, treatment and health care of the people, the State has used appropriate policies and legal tools to have a purposeful and organized impact on the organization and operation of private hospitals to achieve the State's goals on health in each period of history. However, state management activities for private hospitals still have certain inadequacies and limitations due to both subjective and objective reasons. The article analyzes the current situation and offers some solutions to improve the effectiveness of state management for private hospitals in Ho Chi Minh city today.

Keywords: State management; hospitals; private hospitals; Ho Chi Minh city; solution.

NGÀY NHẬN: 12/7/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/8/2023

NGÀY DUYỆT: 18/9/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.334.2023.701>

1. Đặt vấn đề

TP. Hồ Chí Minh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là đô thị loại đặc biệt với tiềm lực kinh tế - xã hội tạo động lực cho sự phát triển bền vững; địa bàn tập trung dân cư và hệ thống bệnh viện đa dạng với nhiều loại hình khác nhau do sự quy tụ nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước. Hoạt động hành nghề y tế tư nhân nói chung và hoạt động của bệnh viện tư nhân nói riêng có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống y tế Việt Nam. Thời gian qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự thể chế hóa các cơ chế, chính

sách trong lĩnh vực y tế của TP. Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

2. Khái quát tình hình tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân tại TP. Hồ Chí Minh

Sau khi có Nghị quyết số 90-NQ/CP ngày 21/8/1997 của Chính phủ quy định được đa dạng hóa các loại hình chăm sóc sức khỏe: cho phép thành lập các bệnh viện bán công, bệnh viện tư, bệnh viện liên doanh hoặc 100% vốn nước ngoài, các xí nghiệp được phẩm tư nhân hoặc cổ phần. Thực hiện tốt

* NCS, Học viện Khoa học xã hội

công tác quản lý nhà nước đối với các nhà thuốc tư nhân, các phòng khám bệnh và chẩn trị tư nhân, kể cả các cơ sở chữa trị theo y học cổ truyền.

Bệnh viện tư nhân đầu tiên của TP. Hồ Chí Minh được thành lập sau khi Nghị quyết này có hiệu lực là Bệnh viện Hoàn Mỹ (thành lập và hoạt động năm 1999). Sau đó, hàng loạt bệnh viện tư nhân khác cũng ra đời cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh cho bệnh nhân, như: Bệnh viện Triều An, Bệnh viện Vạn Hạnh, Bệnh viện An Sinh. Trong giai đoạn từ năm 2000 - 2005, dịch vụ y tế tư nhân không chỉ phát triển ở TP. Hồ Chí Minh mà còn lan tỏa đến các tỉnh và thành phố lớn trong cả nước, trở thành một lựa chọn tất yếu của người dân muốn tìm đến y tế tư nhân¹.

Tuy nhiên, vẫn còn một số bất cập, các quy định chưa rõ ràng liên quan đến phát triển dịch vụ y tế tư nhân và hành lang pháp lý trong đầu tư y tế tư nhân cũng như hành nghề của người thầy thuốc. Năm 2005, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP là cơ sở để thiết lập hành lang pháp lý vững chắc về xã hội hóa y tế, tăng cường đầu tư cho y tế tư nhân cả chiều rộng và chiều sâu: “Khuyến khích mở bệnh viện, phòng khám tư nhân, bác sĩ gia đình”. Tuy vậy, thực tiễn triển khai vẫn còn “độ vênh”, khoảng cách nhất định. Nhà đầu tư còn lo ngại, chưa yên tâm, chưa mạnh dạn đầu tư do rủi ro về hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách, tạo nên “rào cản”, thậm chí “cởi chỗ này, trói chỗ kia”. Đặc biệt, chính sách ưu đãi cho bệnh viện công lập, lấy bệnh viện công lập làm trung tâm, chủ đạo đã tạo nên cơ chế “xin - cho” và hoạt động cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của bệnh viện tư nhân chưa tương xứng với vị trí, vai trò của mình trong hệ thống các bệnh viện kể cả khu vực công và khu vực tư.

3. Những vấn đề đặt ra trong quản lý nhà nước đối với bệnh viện tư nhân tại TP. Hồ Chí Minh

Thứ nhất, nhận thức chưa đầy đủ về phát

triển bền vững bệnh viện tư nhân. Theo Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh, tính đến tháng 4/2022, tổng số bệnh viện trên địa bàn thành phố là 117 bệnh viện, trong đó gồm 55 bệnh viện công lập, 59 bệnh viện tư nhân và 3 bệnh viện thuộc bộ, ngành². Theo khảo cứu của tác giả, tính đến ngày 24/02/2023, có 116 bệnh viện công và tư, trong đó có 49 bệnh viện tư nhân³.

Như vậy, tổng số bệnh viện tư nhân ở Thành phố tăng lên đáng kể.

Tuy nhiên, tình hình quá tải ở các bệnh viện công ở TP. Hồ Chí Minh đã phần nào phản ánh chất lượng của các bệnh viện tư nhân, khiến người bệnh chưa yên tâm trong việc lựa chọn dịch vụ y tế của các bệnh viện tư. Nhiều, quy mô tương đối lớn nhưng cũng chưa đủ lớn mạnh để đáp ứng nhu cầu xã hội, nhiều bệnh viện tư nhân công suất còn thấp, một số vẫn đang còn khó khăn về nhiều mặt, đặc biệt là nguồn vốn đầu tư. Bệnh viện tư nhân khi đi vào hoạt động phải bù lỗ một thời gian, sự hoàn vốn không thể đến sớm mà thường khoảng 10 năm tùy theo quy mô, chuyên môn và đặc điểm của địa bàn.

Thứ hai, các đề án hợp tác công - tư (PPP) hiệu quả chưa cao. Đề án hợp tác công - tư giữa bệnh viện Nhân dân 115 với Công ty trách nhiệm hữu hạn Bệnh viện Quốc tế Hoa Lâm được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 27/3/2015. Theo đó, Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Hoa Lâm đầu tư toàn bộ vốn xây dựng bệnh viện, Bệnh viện Nhân dân 115 chịu trách nhiệm hỗ trợ tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực cơ hữu (bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên) cho Bệnh viện Quốc tế Hoa Lâm. Đồng thời, luân phiên cử cán bộ, nhân viên y tế có trình độ chuyên môn thích hợp đến làm việc cùng với nhà tư vấn quản lý bệnh viện. Hiện nay, Bệnh viện Quốc tế Hoa Lâm đã có tên mới là Bệnh viện Gia An 115, đề án hợp tác đang được 2 bên triển khai và vận hành. Tuy vậy đến nay vẫn đề hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế cũng gặp không ít những khó khăn.

Thứ ba, công tác quy hoạch y tế của TP. Hồ Chí Minh đối với bệnh viện tư nhân chưa thật sự nằm trong định hướng tổng thể quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Hiện nay, yếu tố chất lượng dịch vụ không còn là lợi thế cạnh tranh của khối bệnh viện tư nhân so với bệnh viện công. Các bệnh viện tư nhân luôn gặp không ít khó khăn về nguồn nhân lực y khoa, số lượng bác sĩ đủ tiêu chuẩn hành nghề đang thiếu, bác sĩ giỏi và có kinh nghiệm lại càng khan hiếm.

Thứ tư, công tác thanh tra, kiểm tra đối với bệnh viện tư nhân còn chưa thật sự hiệu quả. Đặc biệt, tình trạng công khai các báo cáo và tình hình niêm yết các công ty bệnh viện. Phần lớn các công ty bệnh viện không công bố các số liệu, dù là các số liệu tổng quan, các số liệu chỉ giới hạn trong nội bộ. Đến nay, tại Việt Nam, chỉ có 2 bệnh viện như: Triều An, Tim Tâm Đức là có công bố kết quả hoạt động hàng năm ra công chúng. Điều này đã chứng tỏ sự minh bạch với các cổ đông đã tạo niềm tin cho nhà đầu tư, trình độ quản trị doanh nghiệp bước lên một đẳng cấp cao hơn so phần lớn các cơ sở y tế khác trong lĩnh vực y tế tư nhân Việt Nam⁴.

Thứ năm, vấn đề y tế tư nhân sẽ phát triển như thế nào trong bối cảnh bảo hiểm y tế toàn dân. Một số vấn đề y tế tư nhân cần phải cải thiện đã được đưa ra bàn luận trong Hội nghị Đối thoại chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế đã diễn ra tại Hà Nội ngày 28/6/2017 và TP. Hồ Chí Minh ngày 03/7/2017, các bệnh viện tư nhân đã trực tiếp đối thoại với lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã phối hợp với Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam tổ chức Hội nghị đối thoại chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế và ký kết quy chế phối hợp giữa hai đơn vị. Từ 2 hội nghị này, đã đưa ra các vấn đề cụ thể cần giải quyết như chỉ định và thực hiện dịch vụ kỹ thuật, thời gian khám bệnh, phân hạng bệnh viện tư nhân, chứng chỉ hành nghề và thực hành chuyên môn, tổng thời lượng khám, chữa bệnh của bác sĩ

bệnh viện công tại cơ sở y tế tư nhân, mua thuốc, đầu tư thuốc, vật tư thiết bị y tế⁵. Đến nay, vấn đề “chi trả” bảo hiểm y tế và bệnh viện tư nhân vẫn là một vấn đề còn vướng cần được giải quyết bằng sự phối hợp và thống nhất giữa các bên.

4. Một số giải pháp

Một là, nâng cao nhận thức về bệnh viện tư nhân và phát triển bền vững. Cần kịp thời đổi mới tư duy chính sách đối với bệnh viện tư nhân theo hướng phát triển bền vững. Hiểu đúng và trúng về bản chất xã hội hóa y tế và cần tránh tư duy phân biệt bệnh viện công lập với bệnh viện ngoài công lập, cái cốt lõi, cấp bách là nâng tầm năng lực cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân một cách tốt nhất, không còn tình trạng quá tải trong y tế. Chính quyền thành phố chủ động thể chế hóa các chính sách, pháp luật theo hướng thu hút vốn tư nhân đầu tư vào lĩnh vực y tế, đặc biệt là khu vực y tế tư nhân mà TP. Hồ Chí Minh là trung tâm trong việc khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân ở khu vực phía Nam và cả nước.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu mô hình hợp tác công - tư (PPP) và nâng cao hiệu quả của các đề án PPP. Mô hình PPP nhằm bổ sung những nguồn lực từ bên ngoài để đồng hành cùng y tế công xây mới cơ sở vật chất, tăng số giường bệnh và nâng cao chất lượng phục vụ toàn diện, tăng công suất giường một cách hợp lý. Do đó, cần đẩy mạnh xã hội hóa và tự chủ tài chính các cơ sở y tế công. Thông qua việc ban hành các đề án PPP, chẳng hạn Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế có quy định hợp tác công - tư về nguồn nhân lực y tế, hiện nay hình thức này đang triển khai tại một số bệnh viện tư tại TP. Hồ Chí Minh và tiếp tục hoàn thiện theo hướng “cởi mở”, tránh hiện tượng “cởi chỗ này, trói chỗ kia” trong thời gian sắp tới.

Ba là, công tác quy hoạch y tế của TP. Hồ Chí Minh đối với bệnh viện tư nhân cần xác

định rõ ràng trong định hướng tổng thể quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách và văn bản quy phạm pháp luật (đánh giá tác động của chính sách và văn bản quy phạm pháp luật) thuộc thẩm quyền của Thành phố; tổ chức thực thi pháp luật và nâng cao chất lượng các văn bản chỉ đạo điều hành trong quản lý nhà nước đối với bệnh viện tư nhân...

Cần khẩn trương, chủ động và kịp thời xây dựng, ban hành các chiến lược, đề án dài hạn, kế hoạch hàng năm để định hướng trong giải quyết các vấn đề của lĩnh vực, ngành Y tế từ nay cho đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 để phát triển bệnh viện tư nhân ngang tầm với các nước có tốc độ kinh tế phát triển cao trong khu vực Đông Nam Á, như: Xinh-ga-po, Thái Lan... Thành phố cần chú trọng ban hành các nghị quyết, định hướng chính sách, khung pháp lý đối với bệnh viện tư nhân “bình đẳng về pháp lý”, “ứng xử công bằng” trong hệ thống bệnh viện và coi đây là định hướng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, sức khỏe của Nhân dân.

Bốn là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với bệnh viện tư nhân. Công tác thanh tra các hoạt động của bệnh viện tư nhân cần tập trung vào những vấn đề chủ yếu, như: tiến hành thường xuyên các hoạt động thanh tra chuyên ngành về y tế theo thẩm quyền, tập trung vào quy tắc chuyên môn, kỹ thuật y tế, khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về y tế thì xử lý, tham mưu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý đúng pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến y tế tư nhân, chủ thể bệnh viện tư nhân.

Năm là, giải quyết tốt và thấu đáo vấn đề phát triển y tế tư nhân (sự tham gia của bệnh viện tư nhân) trong bối cảnh bảo hiểm y tế toàn dân về phương diện quản lý nhà nước. Thước đo chính xác trong đánh giá sự tham

gia của y tế tư nhân (bệnh viện tư nhân) vào khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế là số lượt khám, chữa bệnh ngoại trú và nội trú. Bảo hiểm y tế toàn dân với sự thông tuyến cùng với giá dịch vụ y tế được điều chỉnh tăng lên (có lộ trình theo quy định của pháp luật) nhằm thu hút đồng đảo các cơ sở y tế tư nhân (bệnh viện tư nhân) tham gia khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Giải quyết hài hòa lợi ích giữa các bên trong vấn đề chi trả bảo hiểm y tế; đồng thời, ngành Y tế TP. Hồ Chí Minh cần nghiên cứu kinh nghiệm và vận dụng ở mức độ nhất định về mô hình bệnh viện tư nhân không lợi nhuận với những cơ hội và thách thức đặt ra phù hợp với thực tiễn bệnh viện tư nhân tại thành phố hiện nay.

Tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ bằng các công cụ chính sách, pháp luật để bệnh viện tư nhân thể hiện trách nhiệm xã hội “hướng đến phi lợi nhuận” của mình trong chăm sóc sức khỏe cho người dân phù hợp với bối cảnh hiện nay. Ngoài ra, cần khuyến khích thiết lập văn hóa bệnh viện tư nhân và trách nhiệm xã hội của bệnh viện tư nhân phù hợp với chuẩn mực chính trị, chuẩn mực pháp lý, chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực văn hóa và phục vụ cộng đồng □

Chú thích:

1. Hội Y học TP. Hồ Chí Minh. *Hội Hành nghề Y tư nhân TP. Hồ Chí Minh*. Kỷ yếu 40 năm Hội Y học TP. Hồ Chí Minh, 2019, tr. 128.
2. *Bệnh viện nào tại TP. Hồ Chí Minh được chấm điểm chất lượng cao nhất?* <https://nld.com.vn>, ngày 09/5/2022.
3. *Công văn số 1238/SYT-NYV ngày 24/02/2023 của Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh lịch kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện, khảo sát sự hài lòng và tổ phụ trách đánh giá.*
4. Phùng Thị Hồng Thắm. *Tổng quan cung, cầu khám, chữa bệnh tại Việt Nam trong bối cảnh bảo hiểm y tế toàn dân*. Tài liệu chiến lược Y tế, 2020, tr. 65.
5. *Các bệnh viện tư nhân trực tiếp đối thoại với lãnh đạo Bảo hiểm Xã hội Việt Nam*. <https://ebh.vn>, ngày 05/7/2017.